

Số: 09/QĐ-UBND

Phú Nhuận, ngày 12 tháng 01 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

### Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2024 của Ủy ban nhân dân phường Phú Nhuận

#### ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG PHÚ NHUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ  
ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính (CCHC) nhà nước giai đoạn  
2021-2030;

Căn cứ Quyết định số 3134/QĐ-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2022 của Ủy  
ban nhân dân tỉ nh Thừa Thiên Huế về việc Phê duyệt Kế hoạch cải cách hành  
chính gắn với chính quyền số, dịch vụ đô thị thông minh của tỉnh Thừa Thiên Huế  
năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 02/QĐ-UBND ngày 03/01/2024 của UBND thành phố  
Huế về việc Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2024 của thành phố Huế  
với trọng tâm là cải thiện môi trường kinh doanh và chuyển đổi số;

Căn cứ Nghị quyết số 45/NQ-HĐND ngày 02/01/2024 của HĐND phường  
Phú Nhuận về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2024;

Xét đề nghị của Công chức Văn phòng - Thống kê phường,

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch cải cách hành chính năm  
2024 của UBND phường Phú Nhuận.

**Điều 2.** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Văn phòng UBND phường; trưởng các tổ chức, đoàn thể chính trị - xã  
hội phường; cán bộ, công chức phường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBND thành phố Huế;
- Phòng Nội vụ TP Huế;
- TT Đảng ủy phường;
- TT HĐND phường;
- CBCC phường;
- Lưu: VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH

Nguyễn Đức Phong

## KẾ HOẠCH

### Cải cách hành chính năm 2024 của UBND phường Phú Nhuận

(Ban hành kèm theo Quyết định số 09/QĐ-UBND  
ngày 12/01/2024 của UBND phường Phú Nhuận)

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính (CCHC) nhà nước giai đoạn 2021 - 2030; Nghị quyết số 45/NQ-HĐND ngày 02/01/2024 của HĐND phường Phú Nhuận về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2024; Quyết định số 02/QĐ-UBND ngày 03/01/2024 của UBND thành phố Huế về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2024 của thành phố Huế với trọng tâm là cải thiện môi trường kinh doanh và chuyển đổi số, UBND phường Phú Nhuận ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2024 với những nội dung như sau:

#### I. MỤC TIÊU

1. Cải cách hành chính phải được tiến hành trên cơ sở quan điểm, chủ trương của Đảng về đổi mới hệ thống chính trị và đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, góp phần xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

2. Đẩy mạnh công tác CCHC, trọng tâm là đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và ứng dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ thúc đẩy việc xây dựng và phát triển chính quyền số, góp phần nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước các cấp; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công cho người dân, tổ chức.

3. Đưa CCHC là nhiệm vụ thường xuyên, là giải pháp quan trọng trong Chương trình công tác năm 2024 của UBND phường; làm cơ sở chỉ đạo, điều hành, góp phần hoàn thành các Chương trình, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024.

4. Nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ đối với đội ngũ cán bộ, công chức đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm, đặc biệt là cán bộ, công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại phường.

5. Tăng cường đổi mới, cải tiến phương thức làm việc nhằm nâng cao năng lực chỉ đạo, điều hành, nâng cao hiệu quả hoạt động và sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy theo quy định. Xây dựng hệ thống cơ quan hành chính Nhà nước hoạt động hiệu lực, hiệu quả, có năng lực kiến tạo phát triển, liêm chính, phục vụ Nhân dân.

6. Giữ vững kỷ cương, kỷ luật hành chính, thực hiện tốt đạo đức công vụ và văn hóa công sở, tăng cường ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ hướng tới nền hành chính kiểu mẫu; Chuyển biến mạnh mẽ nền hành chính theo hướng chuyên nghiệp và hiệu quả, đảm bảo tính liên thông, đồng bộ, thống nhất và hội nhập nhằm thực hiện có hiệu quả công tác quản lý Nhà nước, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn phường.

7. Phân đầu duy trì, giữ vững các mục tiêu, tiêu chí đánh giá về cải cách hành chính ở mức tốt trở lên.

## **II. NHIỆM VỤ CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH**

### **1. Cải cách thể chế**

#### **a) Mục tiêu**

- Phân đầu 100% văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND phường ban hành được rà soát, nhằm bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung, thay thế phù hợp, kịp thời, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất trong hệ thống pháp luật.

- Tổ chức thi hành pháp luật nghiêm minh, hiệu quả, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cá nhân, tổ chức và toàn xã hội.

#### **b) Nhiệm vụ**

- Tăng cường kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND ban hành, kịp thời phát hiện và xử lý các quy định mâu thuẫn, chồng chéo, trái pháp luật, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp.

- Thường xuyên rà soát các văn bản quy phạm pháp luật đã ban hành để bổ sung, sửa đổi kịp thời đúng theo quy định của pháp luật; đề cao trách nhiệm của từng tổ chức, CBCC trong quá trình xây dựng thể chế; phát huy dân chủ, huy động trí tuệ của cá nhân, tổ chức để nâng cao chất lượng văn bản quy phạm pháp luật.

- Triển khai có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật năm 2024. Tăng cường theo dõi, kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm quản lý Nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật. Kịp thời xử lý các vấn đề mới phát sinh trong tổ chức thi hành pháp luật.

- Tăng cường vai trò của người dân, doanh nghiệp, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội phường và cộng đồng trong phản biện chính sách và giám sát thi hành pháp luật.

- Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

### **2. Về cải cách thủ tục hành chính (TTHC)**

#### **a) Mục tiêu**

- Tiếp tục việc đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo hướng nâng cao chất lượng phục vụ, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, giảm thời gian đi lại, chi phí xã hội và tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

- Công bố, niêm yết kịp thời các Quyết định công bố danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã, phường và Quyết định công bố TTHC được giao quy định hoặc quy định chi tiết trong văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) của địa phương.

- 100% TTHC công khai đầy đủ trên Trang thông tin điện tử phường theo Quyết định công bố của Tỉnh; 100% phản ánh, kiến nghị thuộc thẩm quyền giải

quyết được tiếp nhận và xử lý kịp thời, đảm bảo đúng quy định và quy trình.

- 100% TTHC được đưa vào tiếp nhận và giải quyết theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông (theo quy định). Tiếp tục duy trì, tối thiểu có 30% TTHC được tiếp nhận và giải quyết theo phương châm “4 tại chỗ” tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại phường.

- Rà soát, cung cấp và tích hợp, công khai các TTHC thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã trên Công Dịch vụ công quốc gia trên cơ sở Quyết định phê duyệt của UBND tỉnh. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến phân đấu đạt từ 30 % đến 50 % trên tổng số hồ sơ.

- Thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC theo quy định của Chính phủ tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 về việc thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, Nghị định số 107/2021/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính, gắn việc số hóa với việc thực hiện nhiệm vụ của CBCS trong quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND phường đạt tỷ lệ tối thiểu tương ứng trên 60%.

- Việc khảo sát, đánh giá mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt từ 90% trở lên.

- 95% phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính hoặc hành vi hành chính của cá nhân, tổ chức được xử lý dứt điểm; 100% phản ánh, kiến nghị được tiếp nhận và xử lý, được giao xử lý và kiến nghị xử lý kịp thời, đảm bảo đúng quy định và quy trình.

- Tỷ lệ người dân, doanh nghiệp thực hiện TTHC không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC trước đó, mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết TTHC đang quản lý hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ đạt từ 60%-70 % .

#### b) Nhiệm vụ

- Đẩy mạnh hơn nữa công tác cải cách, kiểm soát TTHC một cách hiệu quả và toàn diện, bám sát các mục tiêu, yêu cầu cải cách của Chính phủ; xác định rõ trách nhiệm của từng cá nhân, tổ chức, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị; ưu tiên tập trung nguồn lực để tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách, kiểm soát TTHC được giao gắn với siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; xử lý nghiêm theo quy định của Nhà nước đối với các cá nhân tắc trách, những nhiều, gây phiền hà trong giải quyết TTHC cho tổ chức và công dân.

- Rà soát, đánh giá TTHC trong quá trình thực hiện; kiến nghị cấp có thẩm quyền loại bỏ các thủ tục rườm rà, chồng chéo dễ bị lợi dụng để tham nhũng, gây khó khăn cho người dân, tổ chức; đề xuất loại bỏ các thành phần hồ sơ không cần thiết, không hợp lý; tích hợp, cắt giảm mạnh các mẫu đơn, tờ khai và các giấy tờ không cần thiết hoặc có nội dung thông tin trùng lặp trên cơ sở ứng dụng các công nghệ số và các cơ sở dữ liệu sẵn có.

- Tăng cường việc tiếp nhận và giải quyết TTHC trên môi trường điện tử thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND Phường; xây dựng kế hoạch truyền thông hàng năm về việc thực hiện TTHC trên môi trường điện tử để thu hút cá nhân, tổ chức khai thác, sử dụng TTHC một cách có hiệu quả.

- Tổ chức tốt việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC thuộc phạm vi quản lý của địa phương; tăng cường việc tiếp nhận và giải quyết TTHC trên môi trường điện tử, phân đầu không có hồ sơ trễ hẹn trong giải quyết hồ sơ; nghiêm túc thực hiện việc xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hẹn. Thường xuyên theo dõi, chấn chỉnh tác phong, lề lối và thái độ làm việc của công chức tại Bộ phận Một cửa; xây dựng hình ảnh đội ngũ công chức chuyên nghiệp, trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương, thân thiện và tận tụy phục vụ Nhân dân.

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, lan tỏa những mô hình mới, cách làm hay trong cải cách TTHC. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, đôn đốc để kịp thời phát hiện và giải quyết những hạn chế, vướng mắc trong quá trình thực hiện, giúp nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn, khuyến khích người dân, doanh nghiệp chủ động tham gia thực hiện và sử dụng dịch vụ công trực tuyến. Tập trung triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 18/2023/NQ-HĐND ngày 21/8/2023 của Hội đồng Nhân dân tỉnh về việc miễn, giảm phí, lệ phí sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến để khuyến khích người dân, doanh nghiệp tham gia thực hiện; đồng thời tiếp tục triển khai có hiệu quả Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử và Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ.

- Tiếp tục đầu tư, nâng cấp các phương tiện, cơ sở vật chất phục vụ cho hoạt động tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả hồ sơ TTHC tại Bộ phận Một cửa; tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn để nâng cao trình độ, kỹ năng công vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức làm việc tại Bộ phận Một cửa, nhất là bộ phận thường xuyên giao tiếp với tổ chức, công dân.

### **3. Cải cách tổ chức bộ máy**

#### **a) Mục tiêu**

- Sắp xếp, bố trí đội ngũ cán bộ, công chức phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và số lượng biên chế được giao.

- Thường xuyên đăng ký tham gia các lớp đào tạo, huấn luyện nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả công việc của CBCC phù hợp với chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng nhu cầu công việc trong tình hình mới.

#### **b) Nhiệm vụ**

- Thường xuyên rà soát, quy định, sắp xếp lại công việc phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của từng công chức chuyên môn theo hướng ngày càng phân định rõ nhiệm vụ của từng cá nhân, tránh tình trạng chồng chéo, trùng lặp hoặc bỏ sót nhiệm vụ; thực hiện đúng nguyên tắc “một việc chỉ giao cho một người chủ trì thực hiện và chịu trách nhiệm chính”, đồng thời phát huy vai trò phối

hợp giữa các bộ phận chuyên môn và giữa các tổ chức, đoàn thể trong việc hoàn thành nhiệm vụ chính trị của địa phương.

- Duy trì thực hiện tốt việc đánh giá, xếp loại công tác CCHC. Gắn kết quả đánh giá với công tác thi đua, khen thưởng, xếp loại chất lượng CBCC hàng năm.

#### **4. Cải cách chế độ công vụ**

##### a) Mục tiêu

100 % cán bộ, công chức có trình độ Đại học trở lên và được chuẩn hóa về chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng làm việc.

##### b) Nhiệm vụ

- Đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, có số lượng, cơ cấu hợp lý, đủ trình độ năng lực thi hành công vụ trong cơ quan Nhà nước; sử dụng biên chế đảm bảo theo phê duyệt.

- Thực hiện có hiệu quả việc tinh giảm biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo Nghị quyết 39/NQ-TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị và Nghị định 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về Chính sách tinh giản biên chế.

- Tiếp tục triển khai đánh giá, phân loại cán bộ, công chức theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ và gắn với vị trí việc làm và gắn chặt với công tác khen thưởng, kỷ luật.

#### **5. Cải cách tài chính công**

##### a) Mục tiêu

- Tăng cường các biện pháp để quản lý nguồn thu và đảm bảo nguồn thu, tập trung huy động các nguồn lực trong xã hội chi đầu tư phát triển. Thực hiện cân đối ngân sách theo hướng tích cực, đảm bảo tỷ lệ tích lũy hợp lý cho đầu tư phát triển, thực hiện tiết kiệm triệt để, chống lãng phí trong sử dụng nguồn vốn ngân sách, đảm bảo các chính sách an sinh xã hội.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong quản lý ngân sách, xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu.

##### b) Nhiệm vụ

- Tăng cường các biện pháp để quản lý nguồn thu; thực hiện cân đối ngân sách địa phương theo hướng tích cực, thực hiện tiết kiệm triệt để, chống lãng phí trong sử dụng nguồn vốn ngân sách, đảm bảo các chính sách an sinh xã hội.

- Tiếp tục thực hiện tốt cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo các Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP đối với các cơ quan hành chính nhà nước.

#### **6. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số**

##### a) Mục tiêu

- Kết nối, chia sẻ dữ liệu với Công Dịch vụ công quốc gia; thực hiện các báo

cáo qua Trang báo cáo Chính phủ, báo cáo Tỉnh được kết nối liên thông, chia sẻ dữ liệu với Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia định kỳ.

- Phấn đấu thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu chủ yếu:

+ 90% hoạt động quản lý nhà nước sử dụng văn bản điện tử có chữ ký số mạng, liên thông với tỉnh, quốc gia; 100% văn bản đi sử dụng văn bản điện tử có chữ ký số (trừ các văn bản Mật theo quy định).

+ 100% hồ sơ giải quyết TTHC được thực hiện thông qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính; trên 50% hồ sơ TTHC được người dân, doanh nghiệp thực hiện trực tuyến từ xa.

+ Phấn đấu tỷ lệ người dân, doanh nghiệp hài lòng khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến đạt trên 70%.

+ Tiếp tục tuyên truyền, hướng dẫn các doanh nghiệp, cá nhân đăng ký tạo tài khoản dịch vụ công để thuận tiện trong việc nộp hồ sơ trực tuyến.

+ Tiếp tục triển khai việc thanh toán phí, lệ phí hành chính thông qua ứng dụng Hue-S và tài khoản ngân hàng, hạn chế không dùng tiền mặt khi giao dịch, thanh toán lệ phí tại Bộ phận Một cửa.

+ Thực hiện duy trì, áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia ISO 9001:2015 tiến tới ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), quản lý chất lượng theo hệ thống ISO điện tử.

#### b) Nhiệm vụ

- Tổ chức phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nâng cao nhận thức của các cấp ủy Đảng, chính quyền, người dân và doanh nghiệp về sự cần thiết và tính cấp thiết của Chuyển đổi số. Gắn các mục tiêu, nhiệm vụ về Chuyển đổi số gắn với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh.

- Tiếp tục duy trì, nâng cấp hệ thống mạng nhằm phục vụ kết nối liên thông, xuyên suốt; tập trung thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động của Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả hiện đại phường.

- Đẩy mạnh CCHC gắn liền với ứng dụng CNTT và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015, xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước. Thường xuyên rà soát các TTHC để chuẩn hóa theo quy trình ISO 9001:2015; tăng cường tiếp nhận, giao trả trực tuyến TTHC, tạo lập hồ sơ, tài khoản trực tuyến cho người dân, doanh nghiệp.

- Tăng cường trao đổi văn bản giữa các cơ quan hành chính được thực hiện dưới dạng điện tử, bảo đảm dữ liệu điện tử phục vụ hầu hết các hoạt động trong cơ quan. Tiếp tục thực hiện tốt có hiệu quả các phần mềm dung chung nhằm phù hợp với ứng dụng trong công việc tại phường.

### III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH CCHC

Căn cứ Quyết định số 240/QĐ-CTUB ngày 26/10/2023 về việc điều chỉnh phân công nhiệm vụ của Chủ tịch, các Phó chủ tịch, công chức UBND phường Phú Nhuận, nhiệm kỳ 2021-2026 của UBND phường; Quyết định số 04/QĐ-UBND ngày 08/01/2024 về việc ban hành kế hoạch tổ chức thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và Chương trình công tác năm 2024 để thực hiện các nhiệm vụ cụ thể kế hoạch cải cách hành chính (*đính kèm phụ lục*).

### IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

**1. Cán bộ, công chức phường** căn cứ chức năng, nhiệm vụ và các công việc cụ thể nghiêm túc triển khai, phối hợp thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính nhằm đạt kết quả cao.

**2. Công chức Văn phòng - Thống kê:**

- Chủ trì, tham mưu xây dựng các kế hoạch triển khai thực hiện; theo dõi, đôn đốc, tổng hợp báo cáo việc thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch này, định kỳ báo cáo kết quả thực hiện theo đúng thời gian quy định.

**3. Công chức Tư pháp - Hộ tịch**

- Chủ trì, tham mưu triển khai nhiệm vụ đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền và tổ chức thi hành pháp luật; tổng hợp báo cáo kết quả triển khai thực hiện nội dung cải cách thể chế.

**4. Công chức Tài chính - Kế toán**

- Chủ trì, tham mưu triển khai, theo dõi, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện nội dung cải cách tài chính công.

- Tham mưu nguồn kinh phí thực hiện các nhiệm vụ về chỉ đạo, điều hành công tác CCHC để bảo đảm thực hiện nhiệm vụ.

Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các CBCC phường kịp thời báo cáo Thường trực UBND phường để chỉ đạo, giải quyết./.



**Phụ lục**  
**NHIỆM VỤ CỤ THỂ TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2023**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định 09/QĐ-UBND ngày 12/01/2024 của UBND phường Phú Nhuận)*

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Bộ phận chủ trì	Bộ phận phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
1.	Báo cáo công tác kiểm tra, rà soát văn bản QPPL năm 2023	Báo cáo	Tư pháp - Hộ tịch	Văn phòng	Tháng 01	
2.	Xây dựng kế hoạch triển khai công tác tư pháp năm 2024	Kế hoạch	Tư pháp - Hộ tịch	Công an Phường	Tháng 01	
3.	Xây dựng kế hoạch phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2024	Kế hoạch	Tư pháp - Hộ tịch	- UBMTTQ VN; - Các đoàn thể chính trị; - Công an Phường	Tháng 01	
4.	Xây dựng kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2024	Kế hoạch	Tư pháp - Hộ tịch	- UBMTTQ VN; - Các đoàn thể chính trị; - Công an Phường	Tháng 01	
5.	Kế hoạch công tác hòa giải cơ sở năm 2024	Kế hoạch	Tư pháp - Hộ tịch	UBMTTQ Việt Nam Phường	Tháng 01	
6.	Xây dựng kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2024	Kế hoạch	Tư pháp - Hộ tịch	Các cán bộ, công chức liên quan	Tháng 01	
7.	Rà soát, hệ thống hóa và công bố danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, ngưng hiệu lực của địa phương	Quyết định	Tư pháp - Hộ tịch	Công chức Văn phòng	Tháng 01	
8.	Xây dựng kế hoạch kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2024	Quyết định	Tư pháp - Hộ tịch	Các cán bộ, công chức liên quan	Quý I	
9.	Xây dựng kế hoạch thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở năm 2024	Kế hoạch	Văn phòng - Thống kê	Các cán bộ, công chức liên quan	Tháng 1	
10.	Báo cáo thống kê công tác Tư pháp năm 2024	Báo cáo	Tư pháp - Hộ tịch	Các công chức liên quan	Quý II	
11.	Báo cáo công tác phổ biến pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải cơ sở năm 2024	Báo cáo	Tư pháp - Hộ tịch	UBMTTQ Việt Nam phường	Quý II	
12.	Báo cáo kết quả việc thực hiện điều tra, khảo sát	Báo cáo	Tư pháp - Hộ tịch	Công chức liên quan	Quý III	

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Bộ phận chủ trì	Bộ phận phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
	tình hình thi hành pháp luật năm 2024					
13.	Báo cáo công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2024	Kế hoạch	Tư pháp - Hộ tịch	Công chức liên quan	Quý IV	
14.	Xây dựng kế hoạch tiếp công dân năm 2024	Kế hoạch	Văn phòng - Thống kê	Công chức liên quan	Tháng 01	
15.	Báo cáo kết quả thực hiện Quy chế dân chủ năm 2024	Báo cáo	Văn phòng - Thống kê	UBMTTQ Việt Nam phường	Quý IV	
16.	Báo cáo công tác dân vận chính quyền năm 2024	Báo cáo	Văn phòng - Thống kê	UBMTTQ Việt Nam phường	Quý IV	
17.	Xây dựng, thông báo lịch tiếp công dân 6 tháng đầu năm và 6 tháng cuối năm 2024	Thông báo	Văn phòng - Thống kê	Người dân Doanh nghiệp	Định kỳ	
18.	Xây dựng kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2024	Kế hoạch	Văn phòng - Thống kê	Công chức có liên quan	Tháng 01	
19.	Xây dựng kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC năm 2024	Kế hoạch	Văn phòng - Thống kê	Công chức có liên quan	Tháng 1	
20.	Ban hành Quyết định thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính năm 2024	Quyết định	Văn phòng - Thống kê	Công chức có liên quan	Tháng 01	
21.	Xây dựng Kế hoạch thực hiện tuyên truyền CCHC năm 2024	Kế hoạch	Văn phòng - Thống kê	Công chức có liên quan	Tháng 01	
22.	Tuyên truyền các nội dung về CCHC thông qua trang TTĐT, các trang mạng xã hội và các hình thức khác	Bài viết, hình ảnh, đường link	cán bộ, công chức	- UBMTTQ VN; - Các đoàn thể chính trị; - Công an phường	Thường xuyên trong năm	
23.	Xây dựng Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan Nhà nước năm 2024	Kế hoạch	Văn phòng - Thống kê	Tư pháp VHTT	Quý I	
24.	Báo cáo công tác kiểm soát thủ tục hành chính quý I, quý II, quý III và năm 2024 (kèm biểu mẫu); báo cáo qua hệ thống báo cáo Chính phủ, báo cáo Tỉnh theo văn bản chỉ đạo TP	Báo cáo	Văn phòng - Thống kê	Công chức có liên quan	Tháng 3, 6, 9, 12	
25.	Báo cáo kết quả rà soát, đánh giá TTHC nội bộ năm 2024	Báo cáo	Văn phòng - Thống kê	Công chức có liên quan	Tháng 6	
26.	Báo cáo kết quả rà soát, đánh giá thủ tục hành chính 6 tháng đầu năm 2024	Báo cáo	Văn phòng - Thống kê	Công chức có liên quan	Tháng 6	

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Bộ phận chủ trì	Bộ phận phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
27.	Xây dựng kế hoạch tự kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2024	Kế hoạch	Văn phòng - Thống kê	Công chức có liên quan	Quý II	
28.	Thực hiện đánh giá, khảo sát mức độ hài lòng của người dân đối với CBCC tại Bộ phận Một cửa	Phiếu khảo sát	Văn phòng - Thống kê	Công chức có liên quan	Định kỳ theo Quý	
29.	Báo cáo công tác cải cách hành chính quý I, 6 tháng, quý III và năm 2024. Tổ chức Hội nghị sơ kết công tác CCHC (có thể lồng ghép với Hội nghị, cuộc họp khác)	Báo cáo	Văn phòng - Thống kê	Công chức có liên quan	Tháng 3, 6, 9 và 12/2024 Quý II	
30.	Ban hành Quyết định ban hành danh mục hồ sơ lưu trữ năm 2024	Quyết định	Văn phòng - Thống kê	Công chức có liên quan	Tháng 12/2023	
31.	Cập nhật Danh mục hồ sơ điện tử năm 2024 trên Hệ thống quản lý văn bản	Hồ sơ điện tử	Văn phòng - Thống kê	CBCC phường	Quý I	
32.	Tiến hành họp, đánh giá cán bộ, công chức quý I, quý II, quý III và năm 2023	Biên bản	Văn phòng - Thống kê	CBCC phường	Quý I, II, III năm 2024	
33.	Báo cáo công tác quản lý hồ sơ cán bộ, công chức; cán bộ không chuyên trách của Phường, Tổ dân phố năm 2024 (theo mẫu Thành phố)	Báo cáo	Văn phòng - Thống kê	CBCC phường CB KCT phường	Quý IV	
34.	Ban hành Quyết định công nhận danh hiệu Lao động tiên tiến; tổng hợp đánh giá, phân loại cán bộ, công chức năm 2024	Quyết định	Văn phòng - Thống kê	CBCC phường CB KCT phường	Quý IV	
35.	Xây dựng kế hoạch triển khai xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 năm 2024	Kế hoạch	Văn phòng - Thống kê	Công chức có liên quan	Tháng 1	
36.	Ban hành Quyết định công bố ISO; thực hiện mục tiêu chất lượng và kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng năm 2024	Quyết định	Văn phòng - Thống kê	Công chức có liên quan	Quý I	

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Bộ phận chủ trì	Bộ phận phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
37.	Ban hành Quyết định Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công năm 2024	Quyết định	Tài chính - Kế toán	CBCC phường CB KCT phường	Tháng 01	
38.	Xây dựng Quyết định Quy chế chi tiêu nội bộ thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về kinh phí quản lý hành chính năm 2024	Quyết định	Tài chính - Kế toán	CBCC phường Công đoàn cơ sở	Tháng 01	
39.	Ban hành Quyết định công khai quyết toán ngân sách năm 2023	Quyết định	Tài chính - Kế toán	CBCC phường	Quý II	
40.	Báo cáo tình hình giải ngân vốn đầu tư công 9 tháng và năm 2024	Báo cáo	Tài chính - Kế toán	Bộ phận có liên quan	Tháng 10 Tháng 12	
41.	Báo cáo tình hình thu, chi ngân sách 9 tháng đầu năm 2024	Báo cáo	Tài chính - Kế toán	CBCC phường	Tháng 10 Tháng 12	
42.	Báo cáo về việc thực hiện quy chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm năm 2024	Báo cáo	Tài chính - Kế toán	CBCC phường	Quý IV	
43.	Báo cáo tình hình thu, chi ngân sách năm 2024	Báo cáo	Tài chính - Kế toán	CBCC phường	Tháng 12	
44.	Báo cáo việc triển khai áp dụng, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 6 tháng và báo cáo năm 2024	Báo cáo	Văn phòng - Thống kê	Công chức có liên quan	6 tháng Năm 2024	
45.	Nâng cao chất lượng hoạt động của Trang Thông tin điện tử Phường.	Các tin bài tuyên truyền và các nội dung khác	Văn hóa - Thông tin	Các đoàn thể, CBCC phường	Thường xuyên	